

Bản án số: 212/2019/HS-PT
Ngày: 25/4/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn

Thẩm phán: 1/ Ông Vũ Ngọc Huynh

2/ Ông Trần Thị Hòa Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng, Kiểm sát viên cao cấp, VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 25/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự. Do bản án sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước bị kháng cáo, đối với bị cáo:

TVL; tên gọi khác: Dũng, sinh năm: 1974, tại Sóc Trăng; Nơi ở: ấp TA, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông TTQ và bà TTĐ (đã chết); bị cáo có vợ NTH, sinh năm 1974 và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giam ngày 02/02/2018. (Có mặt)

Luật sư Hồ Phương Bình - Đoàn LS tỉnh Bình Phước bào chữa cho bị cáo (Có mặt)

Người kháng cáo: Bị cáo TVL.

Trong vụ án này còn có bị cáo NTH không kháng cáo, nên tòa không triệu tập.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì vụ án có nội dung như sau:

TVL và NTH chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2005 tại ấp TA, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước cùng với con riêng của TVL là ĐNB, sinh ngày 04/8/2008. Khoảng 19 giờ ngày 01/02/2018, anh TTM (anh em ruột với TVL) đến nhà TVL có mang theo giỏ xách đựng quần áo và 05 con gà để bán gà.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/2/2018, ĐTH gọi điện thoại cho NTH1 rủ đi mua 300.000đồng ma túy đá về cùng nhau sử dụng NTH1 đồng ý, ĐTH điều khiển xe mô tô biển số 49N1-2655 đến quán Bombi ở thôn 6, xã Thiện Hưng, huyện BD, tỉnh Bình Phước gặp và chở NTH1 đến nhà TVL (Dũng) ở ấp TA, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước để mua ma túy.

Khoảng gần 15 giờ cùng ngày, ĐTH và NTH1 đến nhà TVL, thấy TVL, NTH và MA, thì ĐTH hỏi TVL còn “đồ” không lấy cho 300.000đồng (tức là còn ma túy không bán cho 300.000đồng). TVL quay qua nhìn NTH và nói: “Đi vào lấy cái ba cho người ta, lấy hộp trắng ra lấy cái ba ở dưới”, NTH hiểu TVL nói vào lấy ma túy bán cho NTH1, ĐTH. NTH đi vào trong phòng khách lấy trên bàn nhựa trong hộp trắng một gói nylon ở phía dưới bên trong có chứa tinh thể màu trắng ra đưa cho ĐTH và nhận 300.000 đồng. NTH đưa tiền cho TVL nhưng TVL nói bỏ tiền trên bàn nhựa phòng khách, NTH để tiền trên bàn nhựa. ĐTH cầm tép ma túy trên tay, vừa ngồi lên xe thì bị lực lượng tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cầu Trắng phối hợp với Phòng chống tội phạm và ma túy - Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước; Phòng PC47 - Công an tỉnh Bình Phước và Công an huyện BD phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với TVL, NTH, ĐTH, NTH1, thu giữ và niêm phong 01 (một) gói nylon kích thước khoảng (0,5x 02)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy), tạm giữ 01 xe mô tô biển số 49N1-2655 hiệu Sky màu xanh; 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng đen đã qua sử dụng và 300.000 đồng của ĐTH; 52.000đồng của NTH.

Cùng ngày, tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của TVL và NTH tại ấp TA, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước, thu giữ những đồ vật sau:

Thu giữ trong hộp giấy trên bàn nhựa màu xanh trong phòng khách: Một bọc nylon có kích thước (4x7) cm bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M1.

Thu giữ trên bàn nhựa trong phòng khách một hộp nhựa màu trắng có ghi chữ SAMSUNG, bên trong có 09 (chín) gói nylon nhỏ được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá), kích thước dài không đồng đều (niêm phong ký hiệu M2).

Thu giữ trên bàn nhựa trong phòng khách một hộp nhựa hình trụ có nắp đậy (loại hộp đựng viên nén sỏi bột) bên trong có chứa một gói nylon kích thước (3,5x7)cm được hàn kín trong bên trong gói ni lông có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M3.

Thu giữ trên nệm trong phòng ngủ một túi vải màu đen có khóa kéo, có in chữ X-Men Forboss, bên trong túi vải có chứa một hộp giấy màu đỏ có ghi chữ Fullo có

kích thước khoảng (9x16)cm và một túi vải màu xanh nhạt có dây cột thắt màu vàng. Bên trong hộp giấy có chứa 02 gói nylon có kích thước khoảng (7,5x9)cm và khoảng (7x11)cm được hàn kín, bên trong hai gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá); bên trong túi vải màu xanh có chứa hai gói nylon có kích thước khoảng (6x2)cm và khoảng (8,5x6,5)cm được hàn kín bên trong hai gói nylon có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M4 và M5.

Thu giữ trên giường ngủ một cặp vải màu đen, bên trong có chứa một gói nylon có kích thước khoảng (6x9)cm được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu xanh nhạt chưa rõ chất gì và một gói nylon kích thước khoảng (5x6)cm bên trong có chứa một viên nén màu hồng chưa rõ chất gì niêm phong ký hiệu M6.

Thu giữ trên kệ gỗ sát tường cạnh giường ngủ một túi vải màu xanh nhạt có kích thước khoảng (13x6)cm có chứa một gói nylon có kích thước khoảng (5x7)cm bên trong có chứa hai gói nylon nhỏ được hàn kín bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M7.

Thu giữ trên giường ngủ một gói nylon nhỏ có kích thước khoảng (5x8)cm bên trong có chứa 3 gói nylon nhỏ kích thước khoảng (7x2)cm được hàn kín bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M8.

Thu giữ trên nền nhà, cạnh cửa ra vào phòng ngủ một gói nylon có kích thước khoảng (0,5x4,5)cm hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M9.

Thu giữ trong tủ gỗ để tivi trong phòng ngủ 3,5 kg pháo các loại.

Thu giữ trên kệ phòng bếp một cân tiểu ly.

Thu giữ 03 dao nhọn dài khoảng 33cm, 45cm, 42cm.

Thu giữ trên bàn nhựa trong phòng khách một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

Thu giữ 10 (mười) chiếc điện thoại di động các loại.

Thu giữ số tiền 6.750.000đồng.

Thu giữ trong túi áo khoác treo tại bức tường trong phòng khách một gói nylon có kích thước khoảng (8x5)cm được hàn kín bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng và một gói nylon nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) niêm phong ký hiệu M10.

Tại bản kết luận số 42/2018/GĐKTHS ngày 06/2/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,0645 (không phải không sáu bốn năm) gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 4,4246 (Bốn phải bốn hai bốn sáu) gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 1,2352 (một phải hai ba năm hai) gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,6985 (không phải sáu chín tám năm) gam, loại Methamphetamine.

Chất bột màu xanh (ký hiệu M6-1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 6,2243 (Sáu phải hai hai bốn ba) gam, loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine.

Viên nén màu hồng (ký hiệu M6-2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,3372 (không phải ba ba bảy hai) gam, loại Ketamine, MDMA.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M7) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 10,0200 (mười phải không hai không không) gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M8) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 7,2159 (Bảy phải hai một năm chín) gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M9) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,2273 (không phải hai hai bảy ba) gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng (ký hiệu M10) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 1,1677 (Một phải một sáu bảy bảy) gam, loại Methamphetamine.

Tổng số ma túy khám xét khẩn cấp thu giữ: (M1, M2, M3, M6 (M6-1 và M6-2), M7, M8, M9, M10 có khối lượng **31,5507 gam** (ba mươi một phải năm năm không bảy gam) loại Methamphetamine, Ketamine và MDMA. Số ma túy bắt quả tang thu giữ khối lượng là 0,0645 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu gửi giám định được ký hiệu M4-1; M4-2) và M5 vượt quá khả năng kết luận của Giám định viên nên Phòng Kỹ thuật hình sự không trả lời kết luận các mẫu này: Mẫu M4-1 có khối lượng 66,6374 gam; Mẫu M4-2 có khối lượng 57,0216 gam; Mẫu M5 có khối lượng 27,0917 gam [Bút lục 19-20].

Tại bản kết luận số 969/C54B ngày 09/2/2018 của Phân Viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói ký hiệu M4 (M4-1, M4-2): Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon có ký hiệu lần lượt là M4-1, M4-2 được niêm phong gửi giám định đều không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP đề ngày 19/7/2013 và nghị định số 126/2015/NĐ-CP đề ngày 09/12/2016 của Chính phủ (mẫu có Dimethyl Sulfone) có khối lượng: Mẫu ký hiệu M4-1: 65,1374 gam; Mẫu ký hiệu M4-2: 49,9098 gam.

Gói ký hiệu M5: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 82/2013/NĐ-CP đề ngày 19/7/2013 và nghị định số 126/2015/NĐ-CP đề ngày 09/12/2016 của Chính phủ (mẫu có Dimethyl Sulfone) có khối lượng: 26,1696 gam.

Quá trình điều tra còn xác định, khoảng 19 giờ ngày 01/02/2018 LMN rủ QCT mua ma túy đá về sử dụng QCT đồng ý. LMN điều khiển xe mô tô chở QCT đến nhà TVL, LMN hỏi mua 300.000 đồng ma túy, LMN đưa cho TVL 250.000 đồng, thiếu 50.000 đồng. Sau đó cả hai mang về khu vực vườn cây gần trường cấp II xã QCT Hòa để sử dụng thì bị lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện trên người LMN một gói ma túy còn lại và bị mời về trụ sở công an làm việc, lập biên bản bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận số 51/2018/GĐKTHS ngày 13/2/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,0795 gam, loại Methamphetamine.

Khoảng 08 giờ 30 ngày 02/02/2018, Trần Vũ TVL điện thoại rủ NQC đi mua ma túy đá tại nhà TVL (Dũng mập), NQC đồng ý. Vũ TVL chạy xe đến chở NQC xuống nhà TVL ở TT, gặp NTH mua 300.000 đồng ma túy đá. Lúc này, TVL và một người đàn ông (không biết tên) mỗi người ôm một con gà từ bãi đất trống bên hông nhà. Mua được ma túy, Vũ TVL chở NQC về quán cà phê 550 (khu phố QCT Xuân, TT. QCT Bình vào chòi cuối cùng của quán để sử dụng một ít, số còn lại bị lực lượng Công an BD và Công an thị trấn QCT Bình kiểm tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tang vật.

Tại bản kết luận số 50/2018/GĐKTHS ngày 13/2/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng là 0,0810 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận số 346/2018/GĐKTHS ngày 22/10/2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Trong chất bột ma túy màu xanh (ký hiệu M6-1), khối lượng 6,2243 (Sáu phẩy hai hai bốn ba) gam, loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine thì có 0,6142 (không phẩy sáu một bốn hai) gam Ketamine.

Đối với chất ma túy ở viên nén màu hồng (ký hiệu M6-2), khối lượng là 0,3372 (không phẩy ba ba bảy hai) gam, loại Ketamine, MDMA, đã hết mẫu nên không xác định được khối lượng Ketamine trong 0,3372 gam.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn xác định các đối tượng khai nhận đã nhiều lần mua ma túy đá của TVL cụ thể như sau:

ĐTH cùng với NTH1 mua ma túy của TVL 02 lần (ngoài lần bị bắt quả tang khi đang sử dụng như trên).

Lần thứ nhất: Không nhớ ngày nhưng tháng 01/2018 do có nhu cầu sử dụng ma túy, ĐTH rủ NTH1 đi mua ma túy, do không có tiền nên NTH1 mang theo con gà trống đến nhà TVL, NTH1 đưa gà cho TVL và đổi lấy ma túy, lúc này TVL đang sửa chuồng gà, TVL nói con trai vào trong nhà lấy “01 cái”, Bảo vào trong nhà lấy 01 tép ma túy đưa cho TVL, TVL đưa cho NTH1.

Lần thứ hai: Cách lần 1 khoảng 5 ngày, ĐTH điện thoại rủ NTH1 đi mua ma túy, NTH1 nói không có tiền, ĐTH nói có, cả 2 chúng tôi thống nhất mua 300.000 đồng. NTH1 điện thoại cho anh TVL hỏi mua 300.000 đồng ma túy, TVL nói đi xuống nhà, khi xuống nhà ĐTH đưa cho NTH 300.000 đồng, NTH đưa cho ĐTH một tép ma túy đá. Sau khi mua được ma túy về cả 2 cùng sử dụng.

NTH1 ngoài 3 lần mua ma túy đá cùng với ĐTH như trên thì còn mua 3- 4 lần ma túy đá của TVL với giá 300.000đồng quán karaoke Tuyệt Như, TVL nói NTH1 vào phòng karaoke đầu tiên, NTH1 đưa cho anh TVL 300.000đ, TVL điện thoại cho ai không rõ và nói lấy tiền rồi, TVL nói NTH1 ra xe lấy ma túy để ở nón bảo hiểm. Sau đó, NTH1 ra thấy có ma túy đá đựng trong bọc nilon màu trắng bên ngoài quấn băng keo màu đen, NTH1 đem về sử dụng 1 mình hết.

LMN cùng với QCT cùng góp tiền nhiều lần mua ma túy đá của TVL, cách 2- 3 ngày mua một lần, mỗi lần mua từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, có khi mua trực tiếp TVL giao ma túy, có khi điện thoại TVL nói xuống nhà vợ hoặc con trai TVL giao ma túy.

Ngoài ra, QCT còn đi mua riêng 02 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 9 âm lịch QCT có mua trực tiếp của Dũng (TVL) tại nhà với giá 200.000đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 01/02/2018 QCT xuống nhà không có Dũng mà có Bảo, QCT hỏi “ba đi đâu”, Bảo nói “ba không có nhà, có gì không”, QCT nói “đi lấy đồ”, Bảo nói “có tiền thì có đồ”, tôi đưa cho con Dũng 200.000đồng, sau đó con Dũng vào trong nhà lấy ra 1 gói nilon bên trong có chứa ma túy đá sau đó QCT đem về phòng trọ sử dụng một mình.

LMN mua riêng một lần vào tháng 01/2018 (không nhớ ngày) có người chị tên Trúc quen biết ngoài xã hội (*không rõ họ và địa chỉ ở Bình Dương lên chơi*). LMN đưa Trúc vào nhà nghỉ Anh Thư ở ấp 7, xã QCT Hòa, BD. Trúc có nhu cầu sử dụng ma túy, LMN điện thoại cho TVL hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Khoảng 16 giờ cùng ngày TVL điều khiển xe mô tô chở theo Nguyễn Thị Tế dừng xe trước cổng nhà nghỉ TVL điện thoại cho LMN ra. Khi LMN ra Tế đưa cho LMN một gói nylon đựng ma túy đá, LMN đưa cho Tế 500.000 đồng. Tế lên xe TVL chở đi.

Trần Vũ TVL cùng với NQC mua ma túy của TVL 02 lần (ngoài lần bị bắt quả tang khi đang sử dụng như trên).

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ không nhớ ngày tháng năm 2018, Trần Vũ TVL rủ NQC mua ma túy, mỗi người góp 100.000 đồng, khi xuống nhà TVL không thấy vợ chồng TVL, Trần Vũ TVL nói với bé trai lấy cho một cái hai (tức là bán cho 200.000 đồng ma túy). Trần Vũ TVL đưa cho bé trai 200.000 đồng, bé trai đi vào trong nhà sau đó đi ra đưa ma túy đá cho Trần Vũ TVL cả 2 đem về cùng sử dụng.

Lần thứ 2 cách lần thứ nhất khoảng 5-7 ngày, Trần Vũ TVL rủ NQC góp tiền mua ma túy NQC đồng ý và góp 150.000 đồng. Lúc này khoảng 16 giờ Trần Vũ TVL chở NQC xuống nhà TVL gặp vợ TVL, Trần Vũ TVL nói NTH lấy cho em cái ba (tức là 300.000 đồng ma túy), Trần Vũ TVL đưa tiền cho NTH, NTH vào nhà lấy ma túy đưa cho Trần Vũ TVL, cả 2 mang ma túy về cùng sử dụng.

Ngoài ra, Trần Vũ TVL còn một mình đến nhà TVL mua ma túy khoảng 16 giờ ngày không nhớ, xuống nhà gặp TVL đứng trước cửa. Trần Vũ TVL nói TVL bán cho 200.000 đồng ma túy đá và hỏi có dụng cụ để hút không, TVL nói 50.000 đồng một bộ. Trần Vũ TVL đưa cho TVL 250.000 đồng, TVL nói chờ chút, khoảng 5 phút sau TVL đưa cho Trần Vũ TVL một ống thủy tinh (cái nỏ dụng cụ sử dụng ma túy đá) và một gói nylon đựng ma túy đá Trần Vũ TVL đem về sử dụng một mình [Bút lục.

Quá trình điều tra, NTH khai nhận toàn bộ số ma túy mà Cơ quan chức năng thu giữ là của TVL mua về để bán và sử dụng, TVL là người trực tiếp bán, NTH chỉ giúp TVL bán ma túy cho các đối tượng mua khi TVL yêu cầu, do TVL đe dọa bắt NTH bán ma túy. Ngoài lần bán ma túy cho NTH1 và ĐTH như trên thì trước đó khoảng 2-3 ngày vào buổi trưa có một QCT niên NTH không quen biết đến hỏi mua ma túy. TVL nói NTH vào lấy ma túy ở trong cái hộp trên bàn nhựa đưa cho người

mua, NTH làm theo và nhận của người QCT niên số tiền 200.000 đồng, sau đó NTH đưa tiền cho TVL.

Cháu Đặng Ngọc Bảo khai nhận “chất đựng trong bịch nilon màu trắng là do ba Dũng mang về để trong nhà” và cháu Bảo nhiều lần lấy “các bịch nilon đem ra giao cho người lạ là do ba Dũng mẹ NTH kêu nên tôi làm, tiền lấy của những người đó tôi bỏ vào trong bóp do ba Dũng mẹ NTH dặn tôi”.

Đối với TVL, tại 02 bản khai ngày 02/02/2018 và 03/02/2018 TVL khai nhận bản thân có sử dụng ma túy loại đá từ tháng 4/2017. Sáng 02/02/2018 khi đi ngang nhà bác sĩ Sáng ở xã TT TVL nhặt được 1 bịch nilon đựng tám bông có đựng chất tinh thể như bột ngọt, TVL về nhà mang ra gốc chuối gần chuồng gà, sử dụng hết khoảng 1/3 bịch của 300 (vì trước đây bạn TVL mua 300.000đồng bằng chừng đó ma túy đá), số còn lại TVL bỏ vào túi áo khoác treo trên tường.

Sau đó TVL không thừa nhận việc TVL có sử dụng ma túy, không biết số ma túy và một số vật chứng khác thu giữ trong nhà mình của ai, có những người vào nhà TVL đánh trói TVL, áp giải TVL về Công an xã TT. Trước khi Điều tra viên ghi lời khai vào ngày 02/02/2018 thì có người ép TVL khai, nhưng TVL không chứng minh được những lời khai trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-PT ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, đã tuyên xử:

1/ Tuyên bố bị cáo TVL, bị cáo NTH phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo TVL 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo NTH 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề liên quan đến tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo TVL có đơn kháng cáo, nêu lý do: Bị cáo không phạm tội, xin xét lại tội trạng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo TVL xin được xét lại tội trạng, bị cáo bị oan.

Luật sư bào chữa bảo vệ cho bị cáo cho rằng bị cáo có tội, nhưng mức án 20 năm tù là quá nặng đề nghị HĐXX giảm án cho bị cáo từ 17 đến 18 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo mua bán ma túy nhiều lần, căn cứ vào lời khai của bị cáo, của những người liên quan, của người làm chứng, ngoài ra còn có sự tham gia của các cơ quan liên ngành, nay bị cáo cho rằng bị ép cung nên kêu oan là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, với phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục kháng cáo:

Đơn kháng cáo của các bị cáo TVL làm trong hạn luật định nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Căn cứ biên bản lấy lời khai của bị cáo TVL ngày 02/2/2018 thì TVL cho rằng “tôi có sử dụng ma túy... Tôi nhặt được một bịch ni lông có chứa đựng chất tinh thể giống bột ngọt nên tôi đưa về, về nhà phát hiện ra là ma túy, tôi lấy sử dụng”.

Căn cứ biên bản xét nghiệm chất ma túy, phiếu xét nghiệm, phiếu trả lời kết quả ngày 03/02/2018 của TVL với kết quả dương tính, có nghiệm ma túy tên loại ma túy sử dụng Methamphetamine.

Căn cứ vào biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo NTH các ngày 02/02/2018, 12/02/2018 xác định giúp việc cho bị cáo TVL mua bán ma túy.

Căn cứ lời khai của các nhân chứng gồm:

Ông NTH1 ngày 02/02/2018 khai: “Khoảng tháng 10/2017 qua bạn bè cho tôi số điện thoại mua ma túy nên tôi biết và gọi điện thoại cho anh TVL để mua ma túy về sử dụng”.

Ông ĐTH ngày 06/4/2018 khai: “Tôi bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 01/2018. Loại ma túy tôi sử dụng là ma túy đá, hình thức là hút. Ma túy tôi mua của anh TVL 03 lần”.

Ông TTM ngày 02/02/2018 khai: “Vào khoảng 15 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2018 khi tôi đang làm việc trước cửa nhà anh TVL thì có hai QCT niên vào gặp hai vợ chồng TVL và NTH trao đổi vấn đề gì đó tôi không nghe rõ, sau đó NTH vào trong nhà lấy một vật gì đó đưa cho hai QCT niên, cùng lúc đó hai QCT niên đưa tiền cho NTH, tôi không rõ bao nhiêu tiền, từ khi tôi lên ở chung với TVL, tôi chỉ thấy TVL hút một chất gì đó, tôi nghe TVL nói đó là ma túy đá, trong quá trình lực lượng chức năng kiểm tra, khám xét nhà của TVL tôi có chứng kiến toàn bộ sự việc. Tôi thấy lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác ở phòng khách của TVL và trên bàn nhựa ở phòng khách ở nhà TVL có nhiều túi nilong màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) và dụng cụ để sử dụng ma túy bên trong còn chất tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) còn thừa lại sau khi sử dụng. Lực lượng chức năng kiểm tra trong phòng ngủ, tôi thấy phát hiện trong túi vải màu đen, trong túi xách màu đen, trong các hộp giấy trên giường và dưới nền gạch cửa ra vào phòng ngủ nhiều bịch nilong màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy), một túi nilong màu trắng chứa chất bột màu xanh (nghĩ là chất ma túy), một viên nén màu hồng (nghĩ là chất ma túy), việc kiểm tra, khám xét nhà của TVL tôi thấy lực lượng chức năng tiến hành quá trình kiểm tra, khám xét khách quan, bình thường”.

Cháu Trần Ngọc Bảo ngày 28/6/2018 khai: “Lên lớp 3 học được mấy tháng ba Dũng đánh mẹ NTH, sau đó mẹ NTH đưa em Hương đi đâu đó cháu không biết, thỉnh thoảng có mấy chú cháu không biết tên, không biết ở đâu đến nhà cháu. Trước đó cháu có nghe ba cháu nói chuyện điện thoại với ai không biết, xuống đi, có hàng, ba cháu đưa cho cháu bịch nilong màu trắng bên trong có chất gì màu trắng, cháu đưa ra ngoài cho mấy chú và lấy tiền cho ba lúc thì 200.000 đồng, 300.000 đồng, 400.000 đồng, 500.000 đồng. Tiền nhiều thì chất màu trắng nhiều hơn, có lúc cháu thấy ba đưa bịch nilong có chứa chất màu trắng cho mấy chú ở khu vực chuồng gà, có khi mẹ NTH tự mang bịch nilong đựng chất màu trắng đưa cho mấy chú, cháu nghe ba dặn cháu nói có tiền là có đồ, ba TVL hút thuốc lá và ba hút cái chất trong bịch nilong màu trắng bán cho mấy chú QCT niên, có lúc ba TVL hút 1 lần có khi hút ngày 2 đến 3 lần, ba hút từ khi cháu học lớp 2. Lúc hút một mình, lúc hút với 1, 2 chú QCT niên, ở nhà ba TVL có một cái cân nhỏ xiu, ba TVL, mẹ NTH dùng cái cân này để cân cái chất màu trắng. Có lúc cả ba và mẹ cùng làm lúc buổi trưa, lúc buổi tối, làm ở trong buồng, nếu làm buổi trưa thì ba mẹ nói cháu ngồi trước cửa coi nhà, lúc làm buổi tối thì đóng cửa lại. Có lúc ba làm một mình, lúc mẹ làm một mình, ngày nào cháu cũng thấy ba TVL hút chất màu trắng còn bác MA thì không”.

Căn cứ Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản nhận dạng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện thu giữ được ma túy tại nhà của TVL.

[2.2] Từ những căn cứ trên có cơ sở xác định bị cáo TVL đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã xét xử.

[2.3] Theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định về Tội mua bán trái phép chất ma túy như sau:

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 200 kilôgam đến dưới 600 kilôgam.

đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 150 kilôgam.

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam.

g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 250 mililit đến dưới 750 mililit.

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

[2.4] Đối chiếu với trường hợp của bị cáo thì thấy:

Hành vi mà bị cáo TVL thực hiện rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc sử dụng và mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn có tiền một cách bất chính để có tiền sử dụng ma túy nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn cố tình quanh co chối tội, gây khó khăn cho các cơ quan pháp luật.

Các cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành lấy lời khai bị cáo, đối chất, khám nghiệm hiện trường, giám định tang vật, thu thập lời khai nhân chứng đều phù hợp với kết quả giám định.

[2.4] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với mức án 20 năm tù là có căn cứ đúng pháp luật.

Bị cáo kháng cáo nhưng tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không đưa ra được những tài liệu chứng cứ gì mới ngoài những lời khai mâu thuẫn nêu trên, nên không có cơ sở chấp nhận.

[2.5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo NTH1 chịu án phí HSPT theo luật định.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo TVL, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1/ Tuyên bố bị cáo TVL phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo TVL 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo chịu số tiền 200.000đồng.

3/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao.
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
- Viện KSND cấp cao tại Tp.HCM.
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước.
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước.
- Bị cáo để thi hành (3).
- Lưu hồ sơ (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HOÀNG TẤN